

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VINAZON
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VINAZON

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VINAZON TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109655727

3. Ngày thành lập: 02/06/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 14 Kim Ngưu, Phường Thanh Nhàn, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0908686020

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn tổng hợp (trừ các loại Nhà nước cấm)	4690(Chính)
2.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
3.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
4.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa (Trừ hoạt động bán đấu giá hàng hóa)	4610
5.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ các loại Nhà nước cấm)	4620
6.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
7.	Bán buôn thực phẩm	4632
8.	Bán buôn đồ uống	4633
9.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
10.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
11.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép	4669
12.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Trừ thuốc lá ngoại)	4711

13.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
14.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
15.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
16.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ kinh doanh dịch vụ quán bar, karaoke, vũ trường)	4723
17.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
18.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
19.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
20.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
21.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
22.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dụng cụ y tế, nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ mỹ phẩm có hại cho sức khỏe con người)	4772
23.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
24.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (Không bao gồm di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia)	4774
25.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
26.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
27.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ	4784
28.	Bán lẻ hàng văn hóa, giải trí lưu động hoặc tại chợ	4785
29.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4789
30.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Không bao gồm hoạt động bán đấu giá tài sản)	4791
31.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ; bán thông qua máy bán hàng tự động; - Bán lẻ của các đại lý hưởng hoa hồng (ngoài cửa hàng). (Không bao gồm hoạt động bán đấu giá hàng hóa)	4799
32.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933

33.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
34.	Bốc xếp hàng hóa (Trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224
35.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng; - Giao nhận hàng hóa; - Thu, phát các chứng từ vận tải hoặc vận đơn; - Hoạt động liên quan khác như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, hàng hoá.	5229
36.	Cổng thông tin (Trừ báo chí);	6312
37.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí; (trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra);	6399
38.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
39.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, thuế, chứng khoán)	7020
40.	Quảng cáo (Trừ quảng cáo thuốc lá)	7310
41.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Không bao gồm dịch vụ điều tra và thông tin nhà nước cấm)	7320
42.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Thiết kế thời trang; - Hoạt động trang trí nội thất.	7410
43.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
44.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo)	8230
45.	Dịch vụ đóng gói	8292
46.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết : Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Điều 28 Luật Thương mại 2005)	8299

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 500.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	VŨ VĂN ĐÍCH	Xóm 26, Xã Xuân Hồng, Huyện Xuân Trường, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	20,000	0360900062 61	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	20,000		
2	LƯU VĂN TUẤN	Thôn 2, Xã Quảng Hùng, Thành phố Sầm Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	75.000	750.000.000	15,000	0380930112 87	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	75.000	750.000.000	15,000		

3	TRẦN QUYẾT THẮNG	Xóm 6C, Xã Hải Phong, Huyện Hải Hậu, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	30,000	163171660
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	30,000	
4	ĐỒNG VIẾT QUÂN	Xóm 1, Xã Diễn Hùng, Huyện Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	20,000	186468725
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	20,000	
5	TRẦN THỊ THƯƠNG	Thôn Văn Bút, Xã Trác Văn, Thị xã Duy Tiên, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	75.000	750.000.000	15,000	038190010868
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	75.000	750.000.000	15,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **TRẦN QUYẾT THẮNG**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: *09/08/1992*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *163171660*

Ngày cấp: *02/05/2013*

Nơi cấp: *Công an tỉnh Nam Định*

Địa chỉ thường trú: *Xóm 6C, Xã Hải Phong, Huyện Hải Hậu, Tỉnh Nam Định, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Xóm 6C, Xã Hải Phong, Huyện Hải Hậu, Tỉnh Nam Định, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội